TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 - VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2025/HS-ST
Ngày: 17-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh S

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Trung H

Ông Trần Quốc V

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vũ L, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Cao Trung T - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành khu vực 10 - Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:45/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Bị cáo **Kim Sa P1,** Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1991. Tại tỉnh Trà Vinh (nay tỉnh Vĩnh Long); Nơi cư trú: ấp khóm Z, thị trấn X, huyện X, tỉnh T nay là khóm Z, xã X, tỉnh V; nơi ở hiện tại: ấp P, xã M, huyện X, tỉnh T (nay là ấp P, xã M, tỉnh V); Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Phật giáo; giới tính: Nam; con ông Kim Sa P2, sinh năm 1966 và bà Thạch Thị P3, sinh năm 1962 (đã chết); vợ: Thạch Thị T, sinh năm 1983 (không có đăng ký kết hôn); con: 01 người, sinh năm 2015; tiền sự: Không; tiền án: 01 tiền án. Ngày 29/8/2023 bị Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xử phạt 09 tháng tù theo Bản án số 55/2023/HSST (chưa được xóa án tích). Bị cáo Kim Sa P1 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 28/5/2025 đến ngày 31/5/2025 chuyển tạm giam cho đến nay tại Trại tạm giam 03 Công an tỉnh Vĩnh Long. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

1. Bị hại:

Ông Ngô Văn H1. Sinh năm 1986 (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp B, xã X, tỉnh V

2. Người làm chứng:

1/ Đặng Hoàng Thanh H2. Sinh năm 1998 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp G, xã X, tỉnh V

2/ Thạch Thị Sa V. Sinh năm 1983 (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp P, xã C, tỉnh V

3/ Huỳnh Thị Anh Th. Sinh năm 1996 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp B, xã X, tỉnh V

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 21/5/2025, bị cáo Kim Sa P1, sinh ngày 01/01/1991, nơi cư trú: Khóm Z, thị trấn X, huyện X, tỉnh T (hiện nay là khóm Z, xã X, tỉnh V) đang ở nhà thuê thuộc ấp Ph, xã M, huyện X, tỉnh T (hiện nay là ấp P, xã X, tỉnh V) gọi điện thoại rủ ông Đặng Hoàng Thanh H2, sinh ngày 02/5/1998, nơi cư trú: ấp G, xã X, tỉnh V đi soi ếch thì H2 đồng ý. Sau đó H2 điều khiển xe mô tô hai bánh biển kiểm soát 84F1 – 025.57 đến nhà bị cáo P1. Lúc này, bị cáo P1 lấy đèn pin đội đầu và lưới xanh dùng để đựng ếch rồi lên xe để H2 chở đi, H2 điều khiển xe chở bị cáo P1 đi đến cánh đồng cặp đường nhựa thuộc ấp Bàu Sơn, xã Đa Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh (hiện nay là ấp Bàu Sơn, xã Châu Thành, tỉnh Vĩnh Long), bị cáo P1 phát hiện bên tay trái theo hướng đi có 01 xe mô tô màu đỏ đậu cặp mé ruộng không người trông coi, bị cáo P1 nảy sinh ý định lấy trộm xe. Lúc này, bị cáo P1 nói với H2 "lấy xe", H2 trả lời "lấy thì lấy". Sau đó, H2 đậu xe ngoài đường nhựa, bị cáo P1 một mình đi bộ đến xe mô tô (xe không gắn chìa khóa), bị cáo P1 dẫn ra đường nhựa, lên xe ngồi cho H2 đẩy đi về, khi còn cách nhà bị cáo P1 thuê thuộc ấp P, xã M, huyện X, tỉnh T (hiện nay là ấp P, xã X, tỉnh V) khoảng 20 mét thì bị cáo P1 tự dẫn bộ xe về nhà cất giữ. Sau đó, bị cáo P1 lấy biển số xe 84AC – 003.00 để gắn vào xe mô tô bị cáo P1 trộm được với mục đích làm phương tiện đi lại. Đến ngày 28/5/2025, ông Ngô Văn H1 đến Công an xã Đa Lộc nay là Công an xã Châu Thành trình báo sự việc. Sau đó Cơ quan Công an mời bị cáo P1 làm việc và bị cáo P1 thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của ông H1, đồng thời giao nộp 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 84AC – 003.00, hiệu Yamaha, loại Jupiter, màu đỏ đen và 01 (một) biển số 84D1-254.26. (Bút lục 01-02; 55-56; 95-104)

Tại bản kết luận định giá tài sản số 70/KL-ĐGTS ngày 30/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, kết luận: 01 (một) xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu YAMAHA, số loại JUPITER, màu sơn đỏ đen, số máy E3S1E003684, số khung RLCUE1310FY003277 được

gắn biển số 84AC – 003.00 (biển số đúng của xe mô tô là 84D1 – 254.26) với số tiền 8.333.000 đồng. (Bút lục số 59-60)

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Kim Sa P1 có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 21/5/2025, bị cáo P1 tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc tình tiết tăng nặng là tái phạm.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo Kim Sa P1 có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long ra Quyết định xử lý vật chứng, đồ vật, tài liệu như sau: Trả lại ông Ngô Văn H1 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 84D1 – 254.26. (BL số 65, 66)

Đối với Đặng Thanh Hoàng H2: Quá trình điều tra H2 không thừa nhận cùng bị cáo P1 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. H2 trình bày chở bị cáo P1 đi soi ếch, H2 đậu xe ngoài đường nhựa để đợi, bị cáo P1 xuống xe đi bộ vào đường đất, một lúc sau bị cáo P1 dẫn xe ra đường nhựa đến chỗ H2 đợi, lúc này H2 hỏi "bị cáo P1 là xe của ai vậy, bị cáo P1 trả lời xe của chị tao, xe bị mất chìa khóa không chạy được, H2 hỏi mày bứt dây chưa, bị cáo P1 trả lời "bứt rồi mà không chạy, chắc nó hư gì đó, mày đẩy xe về đi sáng tao đi sửa". Sau đó, bị cáo Phi lên xe ngồi điều khiển cho H2 đẩy về, khi còn cách nhà bị cáo P1 khoảng 20 mét thì bị cáo P1 tự dẫn bộ xe về nhà cất giữ. Ngoài lời khai của bị cáo P1, không có chứng cứ nào khác chứng minh H2 cùng thực hiện với bị cáo P1. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa bị cáo P1 và H2 nhưng cũng không chứng minh được. Do đó không đủ cơ sở để xử lý Hiểu.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Ngô Văn H1 không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 19/CT-VKS-HS ngày 28/8/2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố Kim Sa P1 về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10, tỉnh Vĩnh Long vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Kim Sa P1 phạm tội "Trộm cắp tài sản" như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Kim Sa P1 từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10, tỉnh Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình

tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Kim Sa P1 đã khai nhận: Vào Khoảng 22 giờ ngày 21/5/2025, tại đường đất thuộc ấp B, xã Đ, huyện X, tỉnh T nay là ấp B, xã X, tỉnh V, bị cáo Kim Sa P1 đã lén lút lấy trộm 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 84D1 – 254.26 trị giá 8.333.000 đồng của ông Ngô Văn H1. Sau khi chiếm đoạt được tài sản bị cáo đem về nhà nơi bị cáo ở trọ cất giấu và thay đổi biển số xe nhằm tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và tang vật chứng đã thu giữ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Kim Sa P1 đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10, tỉnh Vĩnh Long truy tố bị cáo Kim Sa P1 về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Bản thân bị cáo vào tháng 8 năm 2023 đã bị Tòa án xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa, nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội mới, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo đã thành thật khai báo giúp cơ quan điều tra sớm kết thúc vụ án. Nghĩ nên xem đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Ngô Văn H1 đã nhận lại được tài sản nên không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với người làm chứng: Đều có lời khai phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra.

[6] Về vật chứng: 01 biển số xe 84AC- 003.00. Nghĩ nên tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Kim Sa P1 phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Kim Sa P1 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/5/2025.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Ngô Văn H1 không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 biển số xe 84AC- 003.00.

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Kim Sa P1 nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long
- VKSND khu vực 10;
- Cục THADS khu vực 10;
- PTTGKVTPTV
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thanh S